

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2021/TLST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:*

Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1970

Địa chỉ: Số nhà 51, đường B, khu phố C, thị trấn L, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Chị Phạm Thị N, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Số nhà 40, đường Q, khu phố C, thị trấn L, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Phạm Thị N có nghĩa vụ trả nợ cho chị Nguyễn Thị V số tiền là 39.000.000đ (*Ba chín triệu đồng*).

Kể từ khi chị Nguyễn Thị V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Phạm Thị N chưa thi hành án, hàng tháng chị N còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự, trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí:

Chị Phạm Thị N tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là **975.000đ (Chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)**. Trả lại cho chị Nguyễn Thị V số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 975.000đ (*Chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*)

đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0005733 ngày 09/7/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- Chi cục THADS huyện Lang Chánh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Minh